TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST- DS	*Phú Riềng, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 101/2023/TLST–DS ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn*:** Ông Đỗ Khắc T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 7, xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

**** Bị đơn*:** Ông Phạm Đức T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Trịnh Thị Kim O, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 4, xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 7, xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ và việc trả nợ*:

Bị đơn ông Phạm Đức T có trách nhiệm trả cho Đỗ Khắc T và bà Nguyễn Thị H số tiền gốc là 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng).

- *Về thời Thời hạn và phương án trả nợ*: theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được Thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải Thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về Án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn ông Phạm Đức T phải chịu số tiền án phí là 16.000.000 đ (Mười sáu triệu đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Đỗ Khắc T số tiền tạm ứng án phí là 18.150.000đ (Mười tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016210 ngày 08-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hảo